

Số: /BC-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### **Bổ sung kết quả Kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13/3/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của HĐND các cấp; Công văn số 22/UBCTĐB16 ngày 09/4/2026 của Ủy ban Công tác đại biểu về việc bổ sung báo cáo kết quả tổ chức Kỳ họp thứ nhất của HĐND tỉnh/thành phố nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Tiếp theo Báo cáo số 169/BC-HĐND ngày 31/3/2026 của Thường trực HĐND tỉnh Đồng Nai về kết quả Kỳ họp thứ nhất của HĐND tỉnh Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo bổ sung kết quả Kỳ họp thứ nhất của HĐND tỉnh Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031, như sau:

#### **I. Kết quả đạt được**

##### **1. Công tác chuẩn bị**

Kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 được chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng theo Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13/3/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đồng thời, trước khi tổ chức Kỳ họp, Đảng ủy HĐND tỉnh đã đăng ký nội dung báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 86-CV/ĐU ngày 17/3/2026, Công văn số 95-CV/ĐU ngày 25/3/2026, Công văn số 97-CV/ĐU ngày 26/3/2026 và đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chấp thuận ngày 27/3/2026.

##### **2. Triệu tập và Chủ tọa Kỳ họp**

Việc triệu tập Kỳ họp do Thường trực HĐND tỉnh Đồng Nai khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 triệu tập tại Quyết định số 08/QĐ-HĐND ngày 23/3/2026.

Chủ tọa Kỳ họp do Chủ tịch HĐND tỉnh Đồng Nai khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện. Chủ tọa Kỳ họp tiến hành khai mạc và chủ trì các phiên họp của HĐND tỉnh cho đến khi bầu ra được Chủ tịch HĐND tỉnh Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Sau đó Chủ tọa Kỳ họp gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 điều hành các phiên họp tại Kỳ họp HĐND tỉnh.

##### **3. Thời gian tổ chức Kỳ họp, khách mời Kỳ họp**

Theo Báo cáo số 169/BC-HĐND ngày 31/3/2026 của Thường trực HĐND tỉnh Đồng Nai về kết quả Kỳ họp thứ nhất của HĐND tỉnh Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

#### **4. Chương trình Kỳ họp**

Thực hiện các nội dung theo Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13/3/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (có Chương trình tại Kỳ họp kèm theo).

#### **5. Về nội dung Kỳ họp và kết quả Kỳ họp**

Theo Báo cáo số 169/BC-HĐND ngày 31/3/2026 của Thường trực HĐND tỉnh Đồng Nai về kết quả Kỳ họp thứ nhất của HĐND tỉnh Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 (Chi tiết bổ sung tại Phụ lục 1, 2, 3 kèm theo).

### **II. Đánh giá chung**

#### **1. Kết quả đạt được**

Kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 được chuẩn bị chu đáo, tổ chức nghiêm túc, khoa học, bảo đảm đúng quy định pháp luật, hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra và đạt được những kết quả quan trọng theo Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13/3/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Kết quả của Kỳ họp thứ nhất đã kiện toàn tổ chức bộ máy của HĐND và UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân khu vực, tạo tiền đề vững chắc để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của tỉnh Đồng Nai trong nhiệm kỳ 2026 - 2031.

**2. Vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân:** Không

**3. Bài học kinh nghiệm:** Không

#### **III. Đề xuất, kiến nghị:** Không

Trên đây là báo cáo bổ sung kết quả Kỳ họp thứ nhất của HĐND tỉnh Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Thường trực HĐND tỉnh Đồng Nai báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước KV XII;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Lưu: VT, P.CTHĐND<sub>(Yến)</sub>.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Minh Nguyệt**

**BẢNG BIỂU KÈM THEO BÁO CÁO  
KẾT QUẢ TỔ CHỨC KỲ HỌP THỨ NHẤT CỦA HĐND TỈNH ĐỒNG NAI  
KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-HĐND ngày /4/2026  
của Thường trực HĐND tỉnh Đồng Nai)*

**Phụ lục 1**

**Thống kê cơ cấu, số lượng Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Đồng Nai  
khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Chức danh HĐND	Số lượng đã bầu	Số còn thiếu	Chức vụ trong đảng					Chuyên trách	Không chuyên trách	Ghi chú
			UV TWĐ	Bí thư	Phó Bí thư	UVTU	Cấp ủy viên			
Chủ tịch	1	Không	1	Không	1				Không	
Phó Chủ tịch	2	1	Không	Không	Không	1	1	2		

**Phụ lục 2**  
**Thống kê cơ cấu, số lượng Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND tỉnh**  
**và Hội thẩm nhân dân tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Chức danh UBND	Số lượng đã bầu	Số còn thiếu	Chức vụ trong đảng					Ghi chú
			UV TWD	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	
Chủ tịch	1	Không	Không	Không	1			
Phó Chủ tịch	4	2	Không	Không	Không	2	2	Tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã bầu bổ sung 01 Phó Chủ tịch UBND tỉnh là UVBTVTU, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường. <b>Đến nay, UBND tỉnh có 05 Phó Chủ tịch, thiếu 01 Phó Chủ tịch</b>
Ủy viên UBND	15	01				3	6	Tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã bầu bổ sung 01 Ủy viên UBND tỉnh là Chánh Văn phòng UBND tỉnh. <b>Đến nay, Ủy viên UBND tỉnh có 15 Ủy viên, thiếu 01 Ủy viên</b>
Hội thẩm TAND tỉnh	44	0						
Hội thẩm TAND khu vực	313 (tái cử)	0						Tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã bầu bổ sung 182 Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực.

**Phụ lục 3**  
**Thống kê cơ cấu, số lượng các Ban của HĐND tỉnh Đồng Nai**  
**khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Cơ cấu các Ban HĐND	Kỳ họp thứ nhất, nhiệm kỳ 2026 - 2031						Ghi chú
	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	
<b>Ban KT - NS</b>							
Trưởng ban KT - NS	1	0	0	1	1	0	
Phó Trưởng ban KT - NS	2	0	0	2	2	0	
Ủy viên Ban KT - NS	9	0	5	4	1	8	
<b>Ban Pháp chế</b>							
Trưởng ban Pháp chế	1	0	0	1	1	0	
Phó Trưởng ban Pháp chế	2	0	0	2	2	0	
Ủy viên Ban Pháp chế	9	0	2	7	1	8	
<b>Ban VH - XH</b>							
Trưởng ban VH - XH	1	0	0	1	1	0	
Phó Trưởng ban VH - XH	2	0	0	2	2	0	
Ủy viên Ban VH - XH	8	0	4	4	1	7	
<b>Ban Dân tộc</b>							
Trưởng ban Dân tộc	1	0	0	1	1	0	
Phó Trưởng ban Dân tộc	1	0	0	1	1	0	
Ủy viên Ban Dân tộc	8	0	3	5	1	7	